

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HS-ST.

Ngày: 22/3/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **La Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh**.
2. Ông **Nguyễn Văn Phước**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Hoàng** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Tình** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1989 tại tỉnh Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 25, khu K, thị trấn L, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị C; Có vợ tên Vũ Thị D, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án:

+ Ngày 27/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 08 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 12/10/2009 (Bản án số 143/2009/HSST ngày 27/5/2009).

+ Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 10/05/2013 (Bản án số 181/2012/HSST ngày 29/11/2012)

+ Ngày 19/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 10/09/2015 (bản án số 218/2014/HSST ngày 19/12/2014).

Tiền sự: Ngày 15/12/2016, bị Công an huyện Long Thành ra quyết định xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”(Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 15/12/2016).

Bị bắt tạm giam ngày 20/12/2017 (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh **Đinh Văn C**, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Trần Quốc K**, sinh ngày 16/3/2000 (vắng mặt).

2. Ông **Trần Quốc V**, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

3. Bà **Cao Thị D**, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp ÔN, xã LH, huyện NC, tỉnh CM.

Cùng tạm trú: Ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh **Huỳnh Văn C**, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

5. Chị **Kim Thị Thu T**, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh **Vũ Văn Th**, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, ấp H, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh **Nguyễn Thanh Duy L**, sinh năm: 1988 (có mặt).

HKTT: Số 173/8 THĐ, khu phố 4, phường P, thành phố VT, tỉnh BR.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 13, khu V, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ ngày 18/8/2017, do có mâu thuẫn từ trước nên Đinh Văn C và Nguyễn Cao P đến phòng trọ số 12 nhà trọ Giàu Thu thuộc ấp H, xã LA, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đánh gây thương tích cho Huỳnh Văn C (C há). Sau đó, “C há” có nói cho Kim Thị Thu T là bạn gái của “C há” nhắn tin cho Nguyễn Thanh Duy L biết tình trạng “C há” bị đánh và nhờ L đến đưa đi bệnh viện, nhận được tin nhắn nên L gọi điện cho Nguyễn Tấn T, P và T đến nhà chờ L đi, khoảng vài phút sau T điều khiển xe SH màu trắng (không rõ biển số) chở P, T và L đến phòng trọ “C há”. Khi đi L mang theo 01 khẩu súng trò chơi trẻ em

bằng nhựa bỏ vào 01 túi màu đen đeo trước bụng; 01 tuýp sắt dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02cm và 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30cm. Khi L, T, Ti, P đến phòng của “C há” lúc này trong nhà có T và Vũ Văn T (H). Lân thấy “C há” bị thương chảy máu nên L hỏi “C há” “Ai đánh mày” “C há” trả lời “Tao không biết, nhưng thằng nhóc kể bên biết”. L cầm 01 tuýp sắt và đưa P con dao cùng với T, Ti, Th đi bộ đến trước phòng trọ số 14, L dùng tuýp sắt đập mạnh vào cánh cửa kêu người bên trong phòng trọ số 14 mở cửa. Anh Trần Quốc V ra mở cửa, L dùng tuýp sắt đánh 01 cái trúng vào bả vai trái của anh V, chị Cao Thị D (là vợ anh V) thấy chồng bị đánh nên kêu la thì bị T cầm 01 con dao bằng sắt mũi nhọn chĩa vào người chị D và nói “Bà im đi, nếu không tôi cắt cổ bà”. Lúc này K đang ngủ trên gác, ngẩng đầu dậy nhìn xuống, T nhìn thấy K liền chỉ cho L và nói “Thằng đó biết 02 thằng kia đó”. L liền leo lên cầu thang bảo K dùng điện thoại gọi cho Đinh Văn C nhưng Đinh Văn C không nghe máy, L kêu K mặc áo để đưa đến nhà Đinh Văn C. Sau đó nhóm của L đi về phòng trọ số 12 của “C há”, L kêu Th điều khiển xe mô tô Exciter màu trắng đỏ biển số 60C1 – 566.32 chở K và T ngồi sau, T điều khiển xe SH màu trắng (không rõ biển số) chở L, P điều khiển xe Airblade màu trắng biển số 60C1 – 301.77 chở T. Sau đó, nhóm của L đến ngã tư KS chở thêm 02 thanh niên là bạn của L, P đưa T về phòng trọ rồi quay lại chở 02 thanh niên trên. Khỏi chỉ đường đến nhà Đinh Văn C, khi đến nhà Đinh Văn C K đi vào gọi cửa thì Đinh Ngọc H (chị gái C) ra mở cửa, L đi vào nhà tìm Đinh Văn C thấy C nằm ngủ trong phòng nên dùng tay kéo C thức dậy, lôi ra phía trước sân nhà, không cho C mặc áo. L và T kẹp hai tay C kéo lên xe SH để C ngồi giữa, L ngồi phía sau. Trên đường đi L dùng cán gỗ dao đánh vào đầu C nhiều cái và móc súng nhựa màu đen chĩa vào đầu C đe dọa bắn C. Nhóm L chở C và K đến lô cao su thuộc xã Long Đức, huyện Long Thành. L kéo C xuống đất trống và dùng tuýp sắt đánh vào chân, lưng và tay C. T cầm 01 con dao đánh bằng bề mặt bản dao vào lưng, mông C nhiều cái. Tiễn cầm dao đâm vào lưng C gây chảy máu. P và 02 thanh niên đứng nhìn, không tham gia đánh C. Thấy C bị thương nên L kêu Th chở C và K về nhà. L và T đưa hung khí cho 02 thanh niên đem về cất giấu. T điều khiển xe SH màu trắng chở L chạy theo Th về nhà C, sau đó L và T đến phòng trọ Huỳnh Văn C đưa C (C há) đi Bệnh viện Long Thành khâu vết thương. Trên đường đi L rút khẩu súng nhựa vào đóng rác gần ngã tư xã Lộc An – Quốc lộ 51B.

Gia đình Trần Quốc K và Đinh Văn C đã làm đơn trình báo với Cơ quan Công an về hành vi bắt người trái pháp luật của L và đồng phạm. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh Duy L. Riêng đối với T, Ti, P và 02 thanh niên (không rõ tên tuổi địa chỉ) bỏ trốn, đến ngày 20/12/2017 thì T bị bắt. Quá trình điều tra, L đã tự nguyện giao

nộp hung khí gồm: 01 tuýp sắt dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02cm và 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30cm.

Vật chứng vụ án:

+ 01 tuýp sắt dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02cm và 01 con dao dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng sắt dài khoảng 30cm (đã được xử lý trong Bản án số 144/2017/HSST ngày 19/12/2017). Riêng 01 khẩu súng nhựa màu đen đồ chơi trẻ em do thất lạc không thu giữ được.

+ Xe mô tô hiệu Honda Airblade màu trắng biển số 60C1 – 301.77 và xe Yamaha Exciter màu trắng đỏ biển số 60C1 – 566.32 do nhóm của L tự ý lấy đi, Huỳnh Văn C không biết nên không thu giữ. Riêng đối với 01 xe SH (không rõ biển số) L khai nhận do T và P điều khiển đến, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “*Bắt người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 123, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo T từ 08 tháng đến 10 tháng tù giam.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận: Lúc 04 giờ 30 phút ngày 19/8/2017, Nguyễn Thanh Duy L cùng Nguyễn Tấn T, P, Ti và 02 thanh niên không rõ họ tên là bạn của L đi đến nhà của Đinh Văn C dùng tay khống chế kéo ra ngoài sân và ép C lên xe mô tô, bắt C đến lô cao su thuộc xã Long Đức, huyện Long Thành, tại đây L, T và đồng phạm thay nhau đánh C. Sau khi thấy C bị thương tích nên cho Th chở C và K về nhà. Đã có

đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì, nghe L rủ rê thì bị cáo tham gia tích cực với vai trò đồng phạm giúp sức. Bị cáo cùng với L, P, T và 02 thanh niên đã ngang nhiên, vô cớ dùng vũ lực khống chế bắt anh Đinh Văn C đưa lên xe chở đến lô cao su thuộc xã Long Đức, huyện Long Thành và thay nhau đánh bị hại, thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đến ngày 20/12/2017 mới bắt được bị cáo. Bị cáo đã từng bị xét xử với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 03 tiền án và 01 tiền sự; Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Thanh Duy L đã bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 06 tháng tù giam (Bản án số 144/2017/HSST ngày 19/12/2017).

[5] Đối với các đồng phạm T, P và 02 thanh niên hiện không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[6] Đối với Huỳnh Văn C và Kim Thị Thu Th chỉ nhắn tin báo cho L biết là Huỳnh Văn C bị đánh và có ý nhờ đưa C tới bệnh viện, không có ý định bảo L bắt Đinh Văn C nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Ngoài ra, L, T cùng đồng phạm có hành vi gây thương tích cho Đinh Văn C nhưng xét thấy Đinh Văn C không giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự về hành vi này nên không khởi tố tội Cố ý gây thương tích đối với L, T và đồng phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đã được xử lý trong Bản án số 144/2017/HSST ngày 19/12/2017.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 123; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn T** phạm tội **“Bắt người trái pháp luật”**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Người bị hại (1);
- Lưu (6).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

La Thị Hồng Gấm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Văn Phước

La Thị Hồng Gấm

